

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG HOÀI
- Năm sinh: 1961
- Giới tính: NAM
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS năm 2001, Đại học Colombo, SriLanka

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư năm 2006, Giáo sư năm 2015 được bổ nhiệm tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành Kinh tế học, Chuyên ngành Kinh tế Phát triển.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Tổng biên tập Tạp chí Journal of Asian in Business and Economic Studies (JABES) thuộc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở giai đoạn 2016-2024 - Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở 2024 Trường Đại học Mở TP.HCM, Trường Đại học Tài Nguyên Môi Trường TP.HCM.
- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở giai đoạn 2020-2022 - Trường Đại học Quốc tế (ĐHQG TP. Hồ Chí Minh) và Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành Kinh tế năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 10 sách chuyên khảo; 2 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Tác giả	Mã số ISBN
1	Emerging and Evolving Business and Management Issues in Vietnam	CK	World Scientific, 2024	Nguyễn Trọng Hoài và các cộng sự	978-981-12-8609-4
2	Quốc tế hóa giáo dục: thông lệ thế giới và bằng chứng hệ thống giáo dục đại học Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2021	Nguyễn Trọng Hoài	978-604-922-887-2
3	Đô thị thông minh: Kinh nghiệm quốc tế và bằng chứng Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, 2019	Nguyễn Trọng Hoài	978-604-922-796-7

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 102 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước; 21 bài báo khoa học đăng trên tạp chí uy tín quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Bài báo khoa học Quốc tế:

TT	Bài báo khoa học Quốc tế	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
1	Bilateral Trade Agreements Enhance External Debts Markets Accessibility – Empirical Evidence of Vietnam with Synthetic Control Analysis	Tung Nguyen-Thanh; Syed Mansoob Murshed; Hoai Nguyen-Trong	International Economic Journal	Vol 39(1)	ESCI Scopus Q2	
2	External Debts, Re-Election Possibilities and the Infrastructure Development Via Public Private Partnership:	Tung Nguyen-Thanh; Syed Mansoob Murshed; Hoai	International Economic Journal	Vol 38(3)	ESCI Scopus Q2	

TT	Bài báo khoa học Quốc tế	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
	Evidence from Low- and Middle-Income Countries	Nguyen-Trong				
3	Financial Development and Economic Growth: A Case of Developing Countries	Diem Thi Thuy Pham, Hoai Trong Nguyen	Applications of Optimal Transport to Economics and Related Topics			
4	New Managerialism in Vietnamese Higher Education: Internationalization from Vietnamese University Leaders' Perspective	Hoai Trong Nguyen and Ba-Linh Tran	Asia-Pacific Business Series: Volume 15 Emerging and Evolving Business and Management Issues in Vietnam Research and Practice	Vol 15 Book Chapter	ISBN 978-981-12-8609-4	
5	Effects of trade openness on environmental quality: evidence from developing countries	Diem Thi Thuy Pham, Hoai Trong Nguyen	Journal of Applied Economics 2024	Vol 27(1)	Scopus Q2 SSCI IF: 1,8	25
6	The Effect of Sustainability Labels on Farmed Shrimp Preferences: Insights from a Discrete Choice Experiment in Vietnam	Phong, T. N., Thang, V. T., & Hoai, N. T	<i>Aquaculture Economics & Management</i> , 2023	27(3), 468–497	Scopus Q1 SCIE IF:4.761	7
7	Internationalization as a strategy to enhance higher education quality	Nguyen Trong Hoai, Luong Vinh Quoc Duy,	The Learning Organization 2023	30(5), 554-570	Scopus Q1	12

TT	Bài báo khoa học Quốc tế	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
	in Vietnam–reflections from university leaders	Damien Cassells			ESCI IF: 2,4	
8	Determinants of maternal health care choice for children with pneumonia: evidence from Vietnam	Hoai Trong Nguyen, Tran Lam & Thanh Dang	International Journal of Health Promotion and Education, 2022	https://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/14635240.2022.2105247	Scopus Q3 ESCI IF: 1,0	
9	Impacts of openness on financial development in developing countries: Using a Bayesian model averaging approach	Thi Thuy, D. P., & Nguyen Trong, H	<i>Cogent Economics & Finance</i> , 2021	9(1), 1937848	Scopus Q2	27
10	Is the cross-correlation of EU carbon market price with policy uncertainty really being? A multiscale multifractal perspective	Ye, S., Dai, P. F., Nguyen, H. T., & Huynh, N. Q. A	<i>Journal of Environmental Management</i> , 2021	298, 113490	Scopus Q1 SCIE IF:6,789	65
11	What motivates farmers to accept good aquaculture practices in development policy? Results from choice experiment surveys with small-scale shrimp farmers in Vietnam	Phong, T. N., Thang, V. T., & Hoai, N. T	<i>Economic Analysis and Policy</i> , 2021	Volume 72 (2021), 454–469.	SSCI Scopus Q1 IF:4.444	24

TT	Bài báo khoa học Quốc tế	Tác giả	Tên tạp chí, năm công bố	Tập	ISI/IF	Trích dẫn
12	An application of data envelopment analysis with the double bootstrapping technique to analyze cost and technical efficiency in aquaculture: Do credit constraints matter?	Le Kim Long, Le Van Thap, Nguyen Trong Hoai	Aquaculture 2020	525, 30 August 2020, 735290 https://doi.org/10.1016/j.aquaculture.2020.735290	Scopus Q1 SCIE IF: 3,022	41
13	Data envelopment analysis for analyzing technical efficiency in aquaculture: The bootstrap methods	Le Kim Long, Le Van Thap, Nguyen Trong Hoai & Pham Thi Thanh Thuy	Aquaculture, Economics & Management, 2020	24(4), 422–446 https://doi.org/10.1080/13657305.2019.1710876	Scopus Q1 SCIE IF: 3,250	47
14	Determinants of e-government service adoption: an empirical study for business registration in Southeast Vietnam	Nguyen Trong Hoai, Dang Vu Thanh, Nguyen Van Vien, Nguyen Thanh Tung	Journal of Asian Public Policy, 2020	15(3), 453–468	Scopus Q3 SSCI IF 2,0	21
15	The Role of Listing Price Strategies on the Probability of Selling a House: Evidence from Vietnam	Nguyen Thi Bich Hong, Nguyen Trong Hoai, Truong Thanh Hiep	Real Estate Management and Valuation, 2020	28(2), 63-75	Scopus Q3	8

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: **2** cấp quốc gia; **8** cấp Bộ, 15 đề tài cấp cơ sở.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian	Cấp quản lý	Trách nhiệm	Ghi chú
1	Khung phân tích bền vững dựa vào năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh/Thành Việt Nam	CS-2023-24	2024	Cơ sở	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
2	Khung phân tích đô thị thông minh: nghiên cứu tình huống các tỉnh/thành Đông Nam bộ	B2018-KT-48	2020	Bộ GDĐT	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
3	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục Việt Nam	KHGD/16-20.ĐT.018	2020	Chương trình khoa học giáo dục quốc gia	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
4	Nghiên cứu Định hướng phát triển KCX-KCN Tp.HCM giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến 2030	Sở Khoa học và Công nghệ Tp.HCM	2021	Thành phố Hồ Chí Minh	Đồng chủ nhiệm với HEPZA	Đã nghiệm thu

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

Chủ nhiệm Dự án: Nâng cấp Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á (JABES) gia nhập Scopus theo Quyết định 201/QĐ-BGDĐT ngày 21/01/2020 giai đoạn 2020-2023.

Kết quả Dự án: gia nhập SCOPUS 3/2022 và xếp hạng SCOPUS Q1 6/2023.

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 12 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

TT	Họ và tên NCS	Vai trò hướng dẫn	Tên đề tài	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công
1	Mạch Trần Huy	Hướng dẫn chính	Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cốt lõi của hệ thống trường đại học tư thục: Nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Lạc Hồng	2023
2	Phạm Thị Thúy Diễm	Hướng dẫn độc lập	Openness, financial development, economic growth, and environmental quality: evidence from developing countries	Đại học Kinh tế Tp.HCM	2022
3	Nguyễn Đình Thông	Hướng dẫn độc lập	Phân tích đổi mới công nghệ, đổi mới lao động và định hướng kinh doanh của các DN NVV ở ĐBSCL và chính sách phát triển	Đại học Kinh tế Tp.HCM	2022
4	Trương Ngọc Phong	Hướng dẫn phụ	Phân tích sở thích, thái độ của người sản xuất và người tiêu dùng đối với phát triển nuôi trồng thủy sản tốt trong nuôi tôm tại Việt Nam	Đại học Kinh tế Tp.HCM	2022
5	Phạm Ngọc Khanh	Hướng dẫn độc lập	Phân tích chất lượng tăng trưởng vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Đại học quốc gia TP.HCM	2021
6	Phạm Thế Anh	Hướng dẫn độc lập	Phân tích tác động lan tỏa của đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam	Đại học Kinh tế TP.HCM	2019

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):.....

Tạp chí có phản biện trong nước và quốc tế

1. Nguyen-Thanh, Tung, Syed Mansoob Murshed, and Hoai Nguyen-Trong. "Bilateral Trade Agreements Enhance External Debt Markets Accessibility–Empirical Evidence of Vietnam with Synthetic Control Analysis." *International Economic Journal* 39(1) (2025): 1-21.
2. Nguyen-Thanh, Tung, Syed Mansoob Murshed, and Hoai Nguyen-Trong. "External Debts, Re-Election Possibilities and the Infrastructure Development Via Public Private Partnership: Evidence from Low-and Middle-Income Countries." *International Economic Journal*, 38(3) (2024): 426-445.
3. Pham, Diem Thi Thuy, and Hoai Trong Nguyen. "Financial Development and Economic Growth: A Case of Developing Countries." In *Applications of Optimal Transport to Economics and Related Topics*, 259-281. Cham: Springer Nature Switzerland, 2024.
4. Nguyen, Hoai Trong, and Ba-Linh Tran. "New Managerialism in Vietnamese Higher Education: Internationalization from Vietnamese University Leaders' Perspective." In *Emerging and Evolving Business and Management Issues in Vietnam: Research and Practice*, 369-397. 2024.
5. Hoai, N.T., Duy, L.V.Q. and Cassells, D. (2023), "Internationalization as a strategy to enhance higher education quality in Vietnam – reflections from university leaders", *The Learning Organization*, Vol. 30 No. 5, pp. 554-570. <https://doi.org/10.1108/TLO-12-2021-0151>
6. Truong Ngoc Phong, Vo Tat Thang & Hoai Nguyen Trong. (2023), The effect of sustainability labels on farmed-shrimp preferences: Insights from a discrete choice experiment in Vietnam, *Aquaculture Economics & Management*, 27(3), 468-497, DOI: 10.1080/13657305.2022.2147248
7. Hoai Nguyen Trong, Thanh Vu Dang, Vien Nguyen & Tung Thanh Nguyen (2022) Determinants of e-government service adoption: an empirical study for business registration in Southeast Vietnam, *Journal of Asian Public Policy*, 15(3), 453-468, DOI: 10.1080/17516234.2020.1805396
8. Hoai Nguyen Trong, Tram Lam & Thanh Dang (2022) Determinants of maternal health care choice for children with pneumonia: evidence from Vietnam, *International Journal of Health Promotion and Education*, DOI: 10.1080/14635240.2022.2105247
9. Ye, S., Dai, P. F., Nguyen, H. T., & Huynh, N. Q. A. (2021). Is the cross-correlation of EU carbon market price with policy uncertainty really being? A multiscale multifractal perspective. *Journal of Environmental Management*, 298, 113490.

10. Phong, T. N., Thang, V. T., & Hoai, N. T. (2021). What motivates farmers to accept good aquaculture practices in development policy? Results from choice experiment surveys with small-scale shrimp farmers in Vietnam. *Economic Analysis and Policy*.
11. Thi Thuy, D. P., & Nguyen Trong, H. (2021). Impacts of openness on financial development in developing countries: Using a Bayesian model averaging approach. *Cogent Economics & Finance*, 9(1), 1937848.
12. Hoai, N. T., & Dang, T. (2017). The determinants of self-medication: evidence from urban Vietnam. *Social work in health care*, 56(4), 260-282.
13. Hoai, N. T., Toan, N. T., & Van, P. H. (2017). Trade Diversion as Firm Adjustment to Trade Policy: Evidence from EU Anti-dumping Duties on Vietnamese Footwear. *The World Economy*, 40(6), 1128-1154.
14. Long, L. K., Van Thap, L., Hoai, N. T. (2020). An application of data envelopment analysis with the double bootstrapping technique to analyze cost and technical efficiency in aquaculture: Do credit constraints matter?. *Aquaculture*, 525, 735290.
15. Long, L. K., Van Thap, L., Hoai, N. T., & Pham, T. T. T. (2020). Data envelopment analysis for analyzing technical efficiency in aquaculture: The bootstrap methods. *Aquaculture Economics & Management*, 24(4), 422-446.
16. Nguyen, H. T., Dang, T. V., Van Nguyen, V., & Nguyen, T. T. (2020). Determinants of e-government service adoption: an empirical study for business registration in Southeast Vietnam. *Journal of Asian Public Policy*, 1-16.
17. Bich, H. N. T., Trong, H. N., & Thanh, H. T. (2020). The role of listing price strategies on the probability of selling a house: evidence from Vietnam. *Real Estate Management and Valuation*, 28(2), 63-75.
18. Thang, V. T., Hoai, N. T., & Vy, N. T. T. (2018). European union–Vietnam free trade agreement and Vietnam’s footwear. *Journal of Asian Business and Economic Studies*, 25(S02), 29-46.
19. Dung, N. V., Hoai, N. T., & Kien, N. S. (2018). Ownership feature and firm performance via corporate innovation performance: Does it really matter for Vietnamese SMEs?. *Journal of Asian Business and Economic Studies*, 25(2), 239-250.
20. Dung, N. V., Hoai, N. T., & Kien, N. S. (2017). Economic growth: The role of knowledge economy in the context of selected Asian countries. *Journal of Economic Development*, 24(1), 04-31.
21. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2016). Toward development of mechanical supporting industry in Ho Chi Minh city: An approach to industry structure and its determinants. *Journal of Economic Development*, 23(4), 02-21.
22. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2015). Orientations to the development of Vietnam’s supporting industries between 2015 and 2020. *Journal of Economic Development*, 22 (3), 02-25.
23. Hoai, N. T., & Doan, N. L. B. (2015). Determining impacts of attitude on household recycling behavior using path analysis: A case study in Can Tho and Ho Chi Minh city, Vietnam. *Journal of Economic Development*, 22(2), 124-143.

24. Hoai, N. T., & Bao, T. Q. (2014). Effects of social capital on credit access of farming households in Vietnam. *Journal of Economic Development*, 220, 02-18.
25. Hoai, N. T. (2014). Knowledge economy: Analytical framework and policy implications for Vietnam. *Journal of Economic Development*, 219, 20-33.
26. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2013). Policy on planning and promotion of development of supporting industries for Vietnam. *Journal of Economic Development*, 215, 47-60.
27. Hoai, N. T., Thai, P. T. (2012). Estimation of meat and fish demand system in Vietnam: An application of the almost ideal demand system analysis. *Journal of Economic Development*, 214, 57-69.
28. Hoai, N. T. (2012). Green growth model: Analysis framework and policy option for Vietnam. *Journal of Economic Development*, 213, 57-71.
29. Nguyen, H. T., & Huynh, D. T. (2012). The contribution of social capital into the activities of real estate companies in Vietnam. *Journal of International Business Research*, 11(3), 53.
30. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2011). Restructuring the public economic sector: Approaches to enhancing its macroeconomic regulation and supportive impacts. *Journal of Economic Development*, 206, 17-25.
31. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2011). Competitive forces facing small and medium sized realty enterprises of Vietnam in the context of inflation and economic integration. *Journal of Economic Development*, 200, 02-08.
32. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2011). Developing the private sector by enhancing crowding-out effects and reducing the crowding-in effects. *Journal of Economic Development*, 199, 02-07.
33. Hoai, N. T., & Lam, N. X. (2011). Economic growth and macroeconomic stability: An estimate, prospect, and some policy suggestions. *Journal of Economic Development*, 197, 18-24.
34. Hoai, N. T., & Bao, N. H. (2010). Power of monetary policy in fighting against the long-term high inflation: An analysis based on Taylor rule for the case of Vietnam. *Journal of Economic Development*, 196, 02-07.
35. Hoai, N. T., & Dien, H. T. (2010). A framework for analysis of social capital in companies in Vietnam: An overview of literature and empirical researches. *Journal of Economic Development*, 191, 14-19.
36. Hoai, N. T., & Khuyen, N. T. B. (2010). Stock prices and macroeconomic variables in Vietnam: An empirical analysis. *Journal of Economic Development*, 190, 53-60.
37. Hoai, N. T., & Tuan, T. H. (2010). Economic and institutional factors affecting causes of currency crisis: Early warning system and suggestions on Vietnam's macroeconomic stability policy. *Journal of Economic Development*, 188, 09-14.
38. Hoai, N. T., & Quoc, T. N. (2010). Returns to education: A case study in the Mekong Delta – Vietnam. *Journal of Economic Development*, 186, 27-32.
39. Hoai, N. T., & Thang, V. T. (2007). Effects on agriculture after Vietnam's accession to the WTO. *Journal of Economic Development*, 153, 02-04.

40. Hoai, N. T. (2006). What development pattern for Vietnam during the globalization. *Journal of Economic Development*, 140, 04-05.
41. Hoai, N. T. (2005). The bubble of real estate: An obstacle to development. *Journal of Economic Development*, 135, 04-05.
42. Hoai, N. T., & Thang, V. T. (2005). Vietnamese groups of companies: Obstacles and some suggestions. *Journal of Economic Development*, 134, 04-05.
43. Hoai, N. T., & Bao, N. H. (2005). What are obstacles to the e-government in Vietnam?. *Journal of Economic Development*, 128, 02-03.
44. Hoai, N. T. (2004). The price of inflation control. *Journal of Economic Development*, 124, 02-03.
45. Hoai, N. T. (2004). Problems with intellectual property and solutions. *Journal of Economic Development*, 121, 02-03.
46. Hsieh, W. J., Te Nguyen, Q., Ho, D. P., Hoai, N. T., & Hai, D. T. (2004). An analysis of national competitiveness: the perspective from Vietnam. *Asia Pacific Management Review*, 9(2).
47. Hoài, N. T., Dũng, N. V., Duyên, T. T. P., & Viên, N. V. (2018). Khung phân tích đô thị thông minh: Nghiên cứu tình huống các tỉnh/thành Đông Nam Bộ. *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, 29(6), 05-26.
48. Anh, P. T., & Hoài, N. T. (2017). Vai trò của FDI và đặc trưng doanh nghiệp đối với xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 28(1), 5-23.
49. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2016). Chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ cơ khí Thành phố Hồ Chí Minh: Tiếp cận cấu trúc ngành và nhận dạng nhân tố tác động. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 27(4), 2-20.
50. Hoài, N. T., & Anh, P. T. (2016). Lan toả công nghệ từ FDI và các nhân tố quyết định: Trường hợp các doanh nghiệp Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 27(8), 2-20.
51. Doan, N. L. B., & Hoài, N. T. (2015). Đo lường tác động của thái độ tiêu dùng đến hành vi góp phần tái chế chất thải trong hộ gia đình: Nghiên cứu tình huống tại Cần Thơ và TP. HCM. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 26(5), 76-96.
52. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2015). Định hướng phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam giai đoạn 2015–2020. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 26(4), 2-24.
53. Hoài, N. T. (2014). Phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh: Tiếp cận hành vi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại Đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 284, 44-62.
54. Hoài, N. T., & Long, L. H. (2014). Phát triển công nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh: Nghiên cứu điển hình Đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 282, 48-64.
55. Hoài, N. T. (2014). Các yếu tố tác động đến hành vi tiết kiệm nước của người dân đô thị: Nghiên cứu điển hình tại TP. Hồ Chí Minh. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 287, 70-89.
56. Hoài, N. T., & Bảo, T. Q. (2014). Ảnh hưởng của vốn xã hội đến tiếp cận tín dụng của hộ gia đình nông thôn VN. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 279, 41-57.

57. Hoài, N. T. (2012). Mô hình tăng trưởng xanh: Khung phân tích và lựa chọn chính sách cho VN. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 259, 30-39.
58. Hoài, N. T. (2014). Phân tích sử dụng năng lượng của người dân: Nghiên cứu điển hình hành vi tiết kiệm điện tại thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí kinh tế và phát triển*, 207, 46-57.
59. Hoài, N. T. (2013). Nền kinh tế tri thức: Khung phân tích và gợi ý chính sách cho Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 276, 25-35.
60. Hoài, N. T. (2013). Kinh tế VN: Tổng quan năm 2012, triển vọng và dự báo chính sách. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 267, 02-09.
61. Hoài, N. T., & Khang, L. A. (2013). Mô hình kinh tế lượng xác định mức độ thông tin bất cân xứng: tình huống thị trường chứng khoán Tp. HCM. *Tạp chí Kinh tế và Ngân hàng châu Á*, (28), 36.
62. Hoài, N. T., & Thái, P. T. (2012). Phân tích cầu thịt và cá của các hộ gia đình ở Việt Nam: Sự lựa chọn dạng hàm và ảnh hưởng của các biến nhân khẩu học. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 266, 30-37.
63. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2012). Chính sách quy hoạch và thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ cho VN. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 263, 02-10.
64. Hoài, N. T. (2012). Mô hình tăng trưởng xanh: Khung phân tích và lựa chọn chính sách cho VN. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 259, 30-39.
65. Hoài, N. T., & Nghị, T. C. T. (2011). Tác động của thể chế đến hành vi hợp tác của người dân về kiểm soát môi trường: Thực nghiệm về việc sử dụng thuốc trừ sâu ở Đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 251, 54-60.
66. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2011). Tái cấu trúc khu vực kinh tế nhà nước tiếp cận nâng cao khả năng điều tiết vĩ mô và tác động hỗ trợ. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 252, 22-30.
67. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2011). Áp lực cạnh tranh đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ trong bối cảnh hội nhập và lạm phát: Phân tích tình huống ngành bất động sản tại Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 246, 02-09.
68. Hoài, N. T., & Điền, H. T. (2011). Phát triển khu vực kinh tế tư nhân: Tiếp cận các giải pháp giảm thiểu tác động lạm phát và nâng cao tác động hỗ trợ. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 245, 02-07.
69. Hoài, N. T., & Lâm, N. X. (2011). Tăng trưởng kinh tế và ổn định vĩ mô: Đánh giá, viễn cảnh và khuyến nghị chính sách. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 243, 18-24.
70. Hoài, N. T., & Bảo, N. H. (2010). Khả năng của chính sách tiền tệ trong việc khắc phục lạm phát cao dài hạn: phân tích dựa trên luật Taylor cho tình huống Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 242, 02-07.
71. Hoài, N. T., & Tuấn, T. H. (2010). Các yếu tố kinh tế và thể chế ảnh hưởng đến xác suất gây ra khủng hoảng tiền tệ tại các nền kinh tế mới nổi: Nghiên cứu thực nghiệm bằng Mô hình cảnh báo sớm và những gợi ý chính sách ổn định vĩ mô cho VN. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 234, 10-15.
72. Hoài, N. T., Thi, C. H. (2008). Phát triển tài chính đại học công lập: Hướng đến một tiếp cận bền vững. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 217, 43-48.

73. Hoài, N. T., Khang, L. A. (2008). Mô hình kinh tế lượng xác định mức độ thông tin bất cân xứng. Tình huống thị trường chứng khoán TP.HCM. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 213, 53-59.
74. Hoài, N. T. (2008). Thị trường chứng khoán Việt Nam, nhận dạng rủi ro với giả thuyết bong bóng tài sản trong bối cảnh vĩ mô. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 207, 20-23.
75. Hoài, N. T., & Thắng, V. T. (2007). Cam kết gia nhập WTO và tác động đối với nông nghiệp nông thôn Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 199, 05-10.
76. Hoài, N. T. (2007). Quyết định đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán: Kiểm định các nhân tố tác động bằng mô hình đa biến. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 203, 34-36.
77. Hoài, N. T. (2007). Các nhân tố “cơ sở hạ tầng mềm” tác động đến việc thu hút vốn đầu tư địa phương: Kiểm định bằng mô hình hồi qui. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 201, 18-20.
78. Hoài, N. T. (2006). Toàn cầu hóa Kiểu hình tăng trưởng nào cho Việt Nam?. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 186, 05-07.
79. Hoài, N. T., & Bảo, N. H. (2006). Chất lượng tăng trưởng Nhận định ban đầu về vốn nhân lực và vốn xã hội. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 184, 09-11.
80. Hoài, N. T. (2005). Giả thuyết bong bóng giá bất động sản: Trở ngại cho phát triển. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 181, 02-05.
81. Hoài, N. T., & Thắng, V. T. (2005). Tập đoàn kinh tế ở Việt Nam: Trở ngại thực tiễn và các gợi ý chính sách. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 180, 02-5, 10.
82. Hoài, N. T., & Bảo, N. H. (2005). Rửa tiền Trở ngại cho phát triển kinh tế?. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 177, 02-04.
83. Hoài, N. T., & Bảo, N. H. (2005). Chính phủ điện tử: Những rào cản nào cho Việt Nam?. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 174, 07-10.
84. Hoài, N. T. (2005). Môi trường đầu tư nào cho nguồn tài chính nước ngoài tại Việt Nam?. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 172, 08-11.
85. Hoài, N. T. (2004). Sở hữu trí tuệ và phát triển: Những trục trặc và gợi ý chính sách. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 167, 02-05.
86. Hoài, N. T. (2004). Ổn định lạm phát và các giá phải trả. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 170, 09-12.
87. Hoài, N. T. (2004). Ổn định lạm phát và các giá phải trả. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 170, 09-12.
88. Hoài, N. T. (2004). Từ lợi thế so sánh đến lợi thế cạnh tranh. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 166, 02-04, 19.
89. Hoài, N. T. (2004). Các nhân tố tác động đến giá vàng tại Việt Nam (2001-2004): Tiếp cận bằng mô hình kinh tế lượng. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 165, 22-25.
90. Hoài, N. T. (2004). Chiến lược marketing TP. Hồ Chí Minh qua phát triển du lịch. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 163, 25-28.

91. Hoài, N. T. (2004). Mô hình các nhân tố tác động huy động tiết kiệm dân cư. *Tạp chí Phát triển kinh tế*, 159, 39-41.

Sách chuyên khảo và giáo trình

1. Nguyen, H. T., Su, D. T., Huynh, T. L. D., & Le, A. N. H. (Eds.). (2024). Emerging and Evolving Business and Management Issues in Vietnam: Research and Practice. World Scientific.
2. Hoai, N.T. (2021). "Internationalization of education: International practice and evidence from the Vietnamese higher education system". ISBN 978-604-922-887-2. UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
3. Hoai, N.T. (2019). "Smart cities: International experience and evidence from Vietnam". ISBN 978-604-922-796-7. UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
4. Hoai, N.T. (2017). "Selected development themes: Analytical frameworks and empirical evidence for Vietnam". ISBN 978-604-922-480-5. UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
5. Hoai, N.T. (2016). "Analytical framework for adjusting people's behavior towards green growth in urban Vietnam". ISBN 978-604-922-158-3. UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
6. Hoai, N.T. (2015). "Approaching green growth for the Mekong Delta". ISBN 978-604-922-132-3. UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
7. Hoai, N.T. (2014). "Using energy for green consumption: Analytical framework and empirical evidence in urban Vietnam". UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
8. Hoai, N.T. (2014). "International competition for key agricultural products in the Mekong Delta: Quantitative approach to domestic resource cost ratios combined with qualitative research of farmers and experts". UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
9. Hoai, N.T. (2013). "Development economics". UEH Publishing House. (*in Vietnamese*).
10. Hoai, N.T. (2009). "Forecasting and data analysis in economics and finance". Statistical Publishing House. (*in Vietnamese*).
11. Hoai, N.T. (2009). Inflation in Vietnam: Theory and empirical verification of the P-Star model". Statistical Publishing House. (*in Vietnamese*).

Hội thảo Quốc tế và Hội thảo Quốc gia

A	Hội thảo quốc tế			
1	The 6 th Asia Conference on Business and Economic Studies	Trưởng BTC	Đại học Kinh tế TP. HCM	2024
2	The 5 th Asia Conference on Business and Economic Studies	Trưởng BTC	Đại học Kinh tế TP. HCM	2023
3	The 4 th Asia Conference on Business and Economic Studies	Trưởng BTC	Đại học Kinh tế TP. HCM	2022
4	The 3 rd Asia Conference on Business and Economic Studies	Trưởng BTC	Đại học Kinh tế TP. HCM	2021
5	Báo cáo: Phát triển công nghiệp hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao: tiếp cận KCN sinh thái cho Tp.HCM	Nguyễn Trọng Hoài	Tp.HCM: Kinh nghiệm kêu gọi đầu tư, quản lý Khu công nghiệp hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao 24/12/2021	2021
B	Hội thảo quốc gia			
1	<i>Vượt qua bẫy thu nhập trung bình: Vai trò giáo dục trong đào tạo vốn nhân lực ở Việt Nam</i>	Nguyễn Đông Phong, Nguyễn Trọng Hoài	Đại học Kinh tế TP. HCM	2024
2	<i>Bẫy thu nhập trung bình và người cao tuổi: chính sách các nước châu Á và gợi ý cho Việt Nam</i>	Nguyễn Trọng Hoài	Đại học Kinh tế TP. HCM	2024
3	<i>Di cư ngược: Chính sách vượt qua bẫy thu nhập trung bình tại Việt Nam</i>	Nguyễn Trọng Hoài, Sử Đình Thành	Đại học Kinh tế TP. HCM	2024
4	<i>Thúc đẩy kết nối bao trùm: Tp.HCM sẵn sàng cho kỷ nguyên mới</i>	Nguyễn Trọng Hoài	Hội thảo khoa học Tp.HCM. Kỷ nguyên mới, Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam: Những vấn đề đặt ra cho Tp.HCM và Đông Nam Bộ	2024
5	<i>Công khai chất lượng đào tạo gắn với tự chủ học phí.</i>	Nguyễn Trọng Hoài & Trần Bá Linh	<i>Kỷ yếu Hội thảo Giáo dục 2023, Ủy ban Văn hóa Giáo dục.</i>	2023
6	<i>Chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ nông sản thực phẩm theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thuộc</i>	Trần Tiến Khai, Nguyễn	Hội thảo quốc gia: Định hướng phát triển Tp.HCM thời kỳ	2021

	<i>vùng kinh tế trọng điểm phía Nam: Phân tích liên kết vùng và kiến nghị chính sách</i>	Trọng Hoài Nguyễn Ngọc Hòa	2021-2030, tầm nhìn 2045	
7	<i>Học phí, chất lượng, cạnh tranh và công bằng xã hội.</i>	Nguyễn Trọng Hoài &Trần Bá Linh	<i>Kỷ yếu Hội thảo Giáo dục 2023, Ủy ban Văn hóa Giáo dục.</i>	2020
8	<i>Phân tích năng lực tiệm cận đô thị thông minh: Tp.HCM, Đông Nam Bộ và Châu Á</i>	Nguyễn Trọng Hoài	Diễn đàn kinh tế Tp.HCM 2018 Kiến tạo đô thị sáng tạo, tương tác, vai trò động lực doanh nghiệp	2018

Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu- xếp loại, chưa nghiệm thu)
Quy hoạch tích hợp 2020-2050 tỉnh Kiên Giang.	2021-2022	Đồng chủ nhiệm Quy hoạch tích hợp	Đã nghiệm thu
Quy hoạch tích hợp 2020-2050 tỉnh An Giang.	2021 – 2022	Đồng chủ nhiệm Quy hoạch tích hợp	Đã nghiệm thu

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):.....

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số
lượt trích dẫn (nếu có):**

Hồ sơ Google scholar: H-index: 11; số lượt trích dẫn: 423.

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: quá trình đào tạo Thạc Sĩ và
Tiến Sĩ tại nước ngoài hoàn toàn bằng tiếng Anh.

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp Nghe/Nói/Đọc/Viết đạt yêu cầu gần
với chuyên môn về nghiên cứu và giảng dạy.

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Xác nhận cơ sở đào tạo



GIÁM ĐỐC

GS.TS. Sử Đình Thành

NGƯỜI KHAI

NGUYỄN TRỌNG HOÀI

